TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN KHÁNH** **TINH NINH BINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIẾT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21 /2021/ HSST
Ngày: 19 / 3/ 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Nhật Trung**.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Công và ông Phạm Đăng Doanh.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Cao Cường – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/ 2021/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/ QĐXXST- HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngô Anh T - Sinh năm 1990; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Cách Tâm, xã Xuân Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá:12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Đài và bà Nguyễn Thị Thắm; có vợ: Chị Cao Thị Luyến và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

2. Họ và tên: Phạm Văn T1 - Sinh năm 1994; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Khê Thượng, xã Khánh Cư, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Hạnh và bà Vũ Thị Mai; vợ, con chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

3. Họ và tên: Phạm Quốc V - Sinh năm 1984; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm Thượng, Đông Mai, xã Khánh Hải, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam;

tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Bình và bà Phạm Thị Nhiệm; có vợ: Chị Mai Thị Hiền và có 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 314 ngày 31/10/2017 của Công an huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong ngày 02/11/2017.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

- **Bị hại**: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIẦY CHUNG JYE NINH BÌNH-VIỆT NAM. Người đại diện theo pháp luật: Ông LAI, YEN LIANG. Có trụ sở tại: Cụm công nghiệp Khánh N – Xã Khánh N - Huyện Yên Khánh - Tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Bà Qiu RangJie. Chỗ ở hiện tại: Công ty TNHH sản xuất giầy Chung Jye Ninh Bình - Việt Nam. Tại xóm 10, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình (Giấy ủy quyền lập ngày 24/10/2020), có mặt.

Người phiên dịch: Chị Nguyễn Thị Thanh H; sinh năm 1982; trú tại: Số nhà 3.., đường Lý thường K, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Ngọc M; sinh năm 1983; trú tại: Xóm T, Đông M, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Chị Cao Thị L; sinh năm 1993; trú tại: Thôn Cách , xã Xuân C, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Lê Thị M; chị Phạm Thị H; chị Nguyễn Trang N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Anh T và Phạm Văn T1 đều là công nhân của công ty TNHH sản xuất giày Chung Jye có trụ sở đặt tại xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. T là nhân viên xưởng đế còn T1 là tổ trưởng tổ thành hình số 05. Quá trình làm việc tại công ty, T rủ T1 lấy trộm giày của công ty đem bán lấy tiền và thỏa thuận cứ mỗi đôi giày lấy trộm được T sẽ trả cho T1 100.000 đồng, T1 đồng ý. Sau đó, T gặp Phạm Quốc V là lái xe tải chuyên vận chuyển hàng hóa ra vào công ty rủ V cùng trộm cắp giày, V đồng ý. T thỏa thuận sẽ trả tiền công cho V mỗi lần vận chuyển giày trót lọt ra ngoài công ty. Trong các ngày 17/10/2020 và 23/10/2020, T, T1, V đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp giày của công ty TNHH sản xuất giày Chung Jye, cụ thể:

Lần thứ nhất: Sáng ngày 17/10/2020, T1 đến khu vực làm việc của mình ở xưởng số 01, lợi dụng lúc chưa có công nhân nào đến T1 đã lấy trộm 16 đôi giày đã hoàn thành xong tất cả các công đoạn sản xuất nhưng chưa bỏ lót giày (gồm 06 đôi

màu trắng, 02 đôi màu ghi đế vàng, 01 đôi màu trắng đế nâu; 01 đôi xanh, nâu, đế đen; 01 đôi màu vàng; 01 đôi màu xám; 04 đôi có đặc điểm giống với loại giày MS327CBA trên dây chuyền sản xuất) rồi cho vào một thùng bìa catton có sẵn gần đó, cất giấu tại nơi làm việc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T1 bỏ thùng bìa catton có chứa 16 đôi giày lên xe đẩy hàng rồi chuyển đến khu vực thang máy tầng 1 của xưởng đế số 03 nơi T làm việc. T1 sử dụng điện thoại di động Iphone 7 Plus lắp số thuê bao 0944.091.13. gọi đến số thuê bao 0967.699.00 .. lắp trên điện thoại di động Samsung Galaxy A21S của T, gọi T ra nhận giày. Sau khi nhận giày, T gọi điện thoại cho V và chuyển giày lên xe ô tô tải BKS: 35C- 094.3.., V điều khiển xe ô tô mang giày ra ngoài công ty. T và V hẹn gặp nhau ở khu vực ngân hàng Agribank huyện Yên Khánh thuộc phố 1B, thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Sau khi hết giờ làm, T điều khiển xe mô tô BKS: 35K1- 071.3.. đến gặp V, trả cho V 400.000 đồng tiền công và lấy thùng bìa catton có chứa 16 đôi giày bỏ lên xe mô tô mang về cất giấu tại nhà mình ở thôn Cách T, xã Xuân C, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Sau đó, T đã lấy 04 đôi giày trộm cắp bán cho một người đàn ông không quen biết ở chợ Chính T được 1.200.000 đồng, T chuyển khoản cho T1 2.000.000 đồng (gồm 1.600.000 đồng tương ứng với 16 đôi giày trộm cắp được và 400.000 đồng T1 vay T).

Lần thứ hai: Trưa ngày 23/10/2020, lợi dụng lúc công nhân đang nghỉ trưa, T1 đã lấy 14 đôi giày đã hoàn thành xong tất cả các công đoạn sản xuất nhưng chưa bỏ lót giày (gồm 05 đôi màu trắng đen ký hiệu DMS327CBC; 02 đôi màu trắng đen ký hiệu DMS327CBC01; 01 đôi màu đỏ; 01 đôi màu xanh; 03 đôi màu trắng, vàng; 02 đôi màu trắng) rồi cho vào một thùng bìa catton có sẵn, cất giấu ở nơi làm việc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, tương tự như lần trước, T1 lại dùng xe đẩy hàng chuyển thùng bìa catton có chứa 14 đôi giày trộm cắp đến chỗ T làm việc và gọi điện cho T ra nhận giày. T nhận xong chuyển luôn lên xe ô tô tải BKS: 35C- 094.3.. để V mang đến chỗ hẹn là ngân hàng Agribank huyện Yên Khánh và thỏa thuận sẽ trả cho V 200.000 đồng tiền công. Quá trình vận chuyển sợ bị phát hiện nên V đã chuyển 14 đôi giày từ thùng catton sang 02 bao tải. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi T và V đang giao nhận các đôi giày trộm cắp thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Khánh phát hiện, lập biên bản.

Cùng ngày 23/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trinh tại Thôn Cách T, xã Xuân C, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, thu giữ: 01 thùng bìa catton có chứa 166 đôi lót giày, 01 thùng bìa catton chứa 12 đôi giày chưa bỏ lót giày.

Tại Kết luận định giá tài sản số 46/KLĐG ngày 25/11/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện yên Khánh kết luận: 16 đôi giày T, T1, V đã trộm cắp ngày 17/10/2020 có tổng giá trị là 6.535.603 đồng; 14 đôi giày T, T1, V đã trộm cắp ngày 23/10/2020 có tổng giá trị là 5.767.597 đồng.

Quá trình điều tra, Ngô Anh T, Phạm Văn T1, Phạm Quốc V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

*** Về xử lý vật chứng:** Đối với 26 đôi giày đã thành phẩm nhưng chưa có lót giày và 166 đôi lót giày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh đã trả

lại cho chủ sở hữu là Công ty TNHH sản xuất giày Chung Jye theo đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu FOTON biển kiểm soát: 35C- 094.3.. thuộc sở hữu của anh Phạm Ngọc M, sinh năm 1983, trú tại Xóm T, Đông M, xã Khánh H, Yên Khánh, Ninh Bình. Quá trình điều tra, xác định anh M thuê Phạm Quốc V làm lái xe chở hàng hóa, việc V sử dụng xe ô tô để vận chuyển các đôi giày trộm cắp anh M không biết. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh không xử lý đối với M. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh đã trả lại chiếc xe ô tô trên kèm theo các giấy tờ có liên quan cho anh M.

Đối với các vật chứng gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát: 35K1- 071.3.. và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Ngô Anh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S lắp sim 0967.699.00..; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y7 Pro lắp sim 0974.283.23. và 0789.151.82.; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus lắp sim 0944.091.13. chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh để tiếp tục quản lý.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Công ty TNHH sản xuất giày Chung Jye đề nghị bồi thường 04 đôi giày tương đương số tiền 2.189.840 đồng mà Ngô Anh T đã đem bán sau khi trộm cắp.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSYK ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Ngô Anh T, Phạm Văn T1 và Phạm Quốc V ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội: " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Ngô Anh T, Phạm Văn T1 và Phạm Quốc V phạm tội " Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt;

- Bị cáo Ngô Anh T mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Các bị cáo Phạm Văn T1, Phạm Quốc V mức án từ 6 tháng đến 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A21S ; 01 điện thoại di động Huawei Y7 Pro; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus.

Tịch thu 1/2 giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát: 35K1- 071.3.. là vật chứng của vụ án. Trả lại cho chị Cao Thị L 1/2 giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát: 35K1- 071.3.. là phần tài sản của chị L.

Tịch thu tiêu hủy 04 sim điện thoại có thuê bao số 0967.699.000; 0974.283.233; 0789.151.82.. và số 0944.091.13. mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp lại số tiên 1.400.000 đồng và bị cáo Phạm Quốc V phải nộp số tiền 200.000 đồng là khoản tiền chiếm hưởng trái phép.

Ghi nhận số tiền của các bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, để thực hiện việc bồi thường cho bị hại.

Bà Qiu RangJie là người đại diện bị hại, nhất trí về lời khai của các bị cáo về số tài sản bị trộm cắp và đã nhận lại 26 đôi giày, còn lại 04 đôi giày nay bà yêu cầu các bị cáo bồi thường theo giá trị tiền là 2.189.840 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Anh M, chị L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, song về lời khai xác định bị cáo khai là đúng và không có yêu cầu bồi thường gì đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện cho các bị cáo sửa chữa lỗi lầm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Khánh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, Quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Ngô Anh T, Phạm Văn T, Phạm Quốc V khai nhận: T là người rủ T1 lấy trộm giày của công ty và thỏa thuận mỗi đôi giày lấy trộm được T trả cho T1 100.000 đồng, T1 đồng ý. Sau đó, T đi gặp V là lái xe tải chuyên vận chuyển hàng hóa ra vào công ty, T rủ V cùng trộm cắp giày, V đồng ý. T thỏa thuận sẽ trả tiền công cho V mỗi lần vận chuyển giày ra ngoài công ty. T, T1, V đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp giày của công ty: Lần thứ nhất vào sáng ngày 17/10/2020 T1 lấy 16 đôi giày đã hoàn thành cho vào thùng catton, đến chiều cùng ngày T1 điện cho T đến khu vực thang máy để nhận giày, T nhận và điện thoại cho V rồi chuyển số giày lên xe ô tô để V trở ra ngoài và hẹn lấy tại Agribank huyện Yên Khánh. Hết giờ làm, T điều khiển xe mô tô BKS: 35K1- 071.3.. đến gặp V lấy thùng bìa catton và trả cho V 400.000 đồng tiền công, rồi T chở số giày về nhà cất giấu. Sau đó, T lấy 04 đôi giày đem bán cho một người đàn ông không quen biết ở chợ Chính T được 1.200.000 đồng, chuyển khoản cho T1 số tiền 2.000.000 đồng, trong đó có 400.000 đồng là tiền T cho T1 vay thêm. Lần thứ hai: Với thủ đoạn trên, trưa ngày 23/10/2020, T1 đã lấy 14 đôi giày đã hoàn thành cho vào một thùng bìa catton và cất giấu ở chỗ làm. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T dùng xe đẩy hàng chuyển thùng bìa catton đến chỗ T làm

và gọi điện cho T ra nhận. T nhận và chuyển lên xe ô tô tải BKS: 35C- 094.3.. để V chở đến chỗ ngân hàng Agribank huyện Yên Khánh và thỏa thuận sẽ trả cho V 200.000 đồng tiền công. Sợ bị phát hiện nên V chuyển 14 đôi giày vào 02 bao tải. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi T và V đang giao nhận giày trộm cắp thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Khánh phát hiện, lập biên bản.

Nhận thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản sự việc, vật chứng đã thu giữ và biên bản định giá cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của Ngô Anh Tr, Phạm Văn T1, Phạm Quốc V đã hai lần trộm cắp tài sản của công ty có tổng giá trị là 12.303.200 đồng. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy rằng hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi trộm cắp tài sản của T, T1, V đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 173 tội trộm cắp tài sản của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

…

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công ty được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân nói chung và công nhân nhà máy nói riêng, mặt khác còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, để giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Đây là vụ án có ba bị cáo tham gia, nhưng mang tính đồng phạm giản đơn và mỗi bị cáo có vai trò và tính chất khác nhau, do đó mức hình phạt áp dụng đối với mỗi bị cáo cũng cần phải cá thể hóa cho phù hợp.

Đối với bị cáo Ngô Anh T là người khởi xướng và đã thực hiện hai lần trộm cắp tài sản của Công ty nên bị cáo phạm tội nhiều lần, do vậy về trách nhiệm hình sự của bị cáo phải chịu là cao hơn so với bị cáo T1 và V là phù hợp.

Đối với bị cáo Phạm Văn T1 tuy không phải là người khởi xướng, nhưng khi được rủ lấy tài sản bị cáo nhất trí và tham gia tích cực, bị cáo đã chủ động hai lần lấy trộm giày của Công ty nên bị cáo phạm tội nhiều lần, do đó về trách nhiệm hình sự của bị cáo phải chịu là thấp hơn T và cao hơn V là phù hợp.

Đối với bị cáo Phạm Quốc V đã thực hiện hành vi hai lần chuyển số giày do T và T1 đã trộm cắp của công ty ra ngoài, hành vi của T1 đã phạm tội trộm cắp tài sản và phạm tội nhiều lần nên về trách nhiệm hình sự của bị cáo là thấp hơn so với bị cáo T và T1 là phù hợp.

[4] Về tình tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thực hiện 2 lần trộm cắp tài sản và đều có giá trị trên 2.000.000 đồng do vậy các bị cáo đều có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện nộp số tiền tại Chi cục thi hành án để bồi thường thiệt hại cho bị hại, tại phiên tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và phạm tội nhiều lần, do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có khó khăn, hiện chưa có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, Ngô Anh T trong thời gian từ cuối tháng 9/2020 đến ngày 23/10/2020 còn nhiều lần trộm cắp các đôi lót giày của Công ty TNHH sản xuất giày Chung Jye đem về nhà cất giấu, tổng cộng T đã trộm cắp được 166 đôi lót giày với tổng giá trị là 1.533.840 đồng. Quá trình điều tra, không xác định được cụ thể ngày nào và số lượng lót giày trộm cắp mỗi lần là bao nhiêu. Bản thân T chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về các tội xâm phạm sở hữu. Do đó, hành vi trộm cắp 166 đôi lót giày của T không cấu thành tội trộm cắp tài sản. Công an huyện Yên Khánh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi trên là đúng quy định pháp luật.

[6] Về các biện pháp tư pháp - Trách nhiệm dân sự - Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo Phạm Văn T1 phải nộp lại số tiên 1.400.000 đồng và bị cáo Phạm Quốc V phải nộp số tiền 200.000 đồng là khoản tiền chiếm hưởng trái phép.

Do chưa bồi thường nên ngày 08/02/2021 các bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án huyện Yên Khánh để bồi thường cho bị hại. Bị cáo T nộp số tiền là 1.789.840 đồng theo biên lai số AA /2013/0001453; bị cáo T1 nộp 200.000 đồng theo biên lai số AA /2013/0001451; bị cáo V nộp 200.000 đồng theo biên lai số AA /2013/0001450, do vậy cần ghi nhận số tiền này để thực hiện việc bồi thường.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát: 35K1- 071.3.. và 01 đăng ký xe mang tên Ngô Anh T, quá trình điều tra xác định xe này là tài sản

chung của vợ chồng, việc T sử dụng vào việc trộm cắp chị L không biết, do vậy cần tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị của xe là phần tài sản của bị cáo T, còn lại 1/2 giá trị của xe cần trả lại cho chị L là phù hợp. Tiếp tục quản lý 01 đăng ký xe mô tô mang tên Ngô Anh T để đảm bảo thi hành án.

Về 03 chiếc điện thoại đã thu giữ của các bị cáo đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 04 chiếc sim điện thoại có thuê bao số 0967.699.00.. ; 0974.283.23..; 0789.151.82. và số0944.091.13.. mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, do không có gí trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo T, T1, V là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1.Tuyên bố: Bị cáo Ngô Anh T; Phạm Văn T1; Phạm Quốc V phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Ngô Anh T 11 (mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T1 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc V 07 (bẩy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về biện pháp tư pháp và trách nhiện dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn T1 phải nộp lại số tiên 1.400.000 đồng và bị cáo Phạm Quốc V phải nộp số tiền 200.000 đồng là khoản tiền chiếm hưởng trái phép.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Ngô Anh T đã nộp số tiền là 1.789.840 đồng, theo biên lai số AA /2013/0001453; bị cáo Phạm Văn T1 nộp 200.000 đồng, theo biên lai số AA /2013/0001451; bị cáo Phạm Quốc V nộp 200.000 đồng, theo biên lai số AA /2013/0001450 vào ngày 08/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, để bồi thường cho Công ty TNHH sản xuất giầy Chung Jye Ninh Bình - Việt Nam. Tại xóm 10, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, tổng số tiền là 2.189.840 đồng (hai triệu một trăm tám mươi chín nghìn tám trăm bốn mươi đồng).

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A21S; 01 điện thoại di động Huawei Y7 Pro; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus (được niêm phong trong 03 phong bì).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát: 35K1- 071.3.. là phần tài sản của bị cáo T dùng vào việc phạm tội.

Trả lại cho chị Cao Thị L 1/2 giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát: 35K1- 071.3.. là phần tài sản của chị Cao Thị L.

Tiếp tục quản lý 01 đăng ký xe mô tô số 04566.. mang tên Ngô Anh T để đảm bảo công tác thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 04 sim điện thoại có thuê bao số 0967.699.00..; 0974.283.23..; 0789.151.82.. và số 0944.091.13.. mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, được lắp theo máy.

Vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/02/2021 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Anh T, Phạm Văn T1, Phạm Quốc V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên Khánh;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Bị cáo; Bị hại, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Nhật Trung.